Phong cách làm việc Hồ Chí Minh và ý nghĩa đối với cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay

TS LÊ ĐÌNH NĂM
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: namhvbctt1977@gmail.com

Nhận ngày 29 tháng 4 năm 2020; chấp nhận đăng tháng 7 năm 2020.

Tóm tắt: *Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện một phong cách làm việc mẫu mực, thuyết phục, hiệu quả cao. Phong cách làm việc của Người thể hiện ở tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ, tác phong khoa học, sự nêu gương, nói đi đôi với làm. Việc nghiên cứu, học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng đối với cán bộ, đảng viên hiện nay để nâng cao chất lượng công tác, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.*
Từ khóa: *Hồ Chí Minh; phong cách làm việc; cán bộ, đảng viên.*

Abstract: *In leading the revolution, President Ho Chi Minh demonstrated a model, persuasive, effective working style. His style was engaging, democratic, scientific by setting examples and linking words to actions. It is important for the cadres and Party members to understand Ho Chi Minh's working style to improve their working performance and fulfill the assignment.*

Keywords: *Ho Chi Minh; working style; cadre, Party member.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam. Người đã để lại cho Đảng và dân tộc ta di sản to lớn và quý báu, đó là hệ thống tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trên cương vị đứng đầu Đảng và Nhà nước, lãnh tụ tối cao của cả dân tộc, Người thể hiện một phong cách làm việc mẫu mực để tiến hành công tác và thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, giải quyết đúng đắn và thỏa đáng các mối quan hệ với quần chúng, với cấp dưới, với những người bạn chiến đấu gần gũi, với các vị phụ lão, nhân sĩ, trí thức... Người không dựa vào quyền lực để buộc mọi người phục tùng, mà thuyết phục mọi người bằng một phong cách làm việc vừa mang tính nguyên tắc và khoa học, vừa có tình nhân ái bao la của một tấm lòng nhân hậu. Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh không chỉ tác động đến nhận thức mà còn cảm hóa trái tim con người. Vì vậy, việc nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh và ý nghĩa đối với cán bộ, đảng viên hiện nay là vấn đề có ý nghĩa thiết thực nhằm nâng cao chất lượng công tác đội ngũ cán bộ, đảng viên. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh thể hiện ở tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ, tác phong khoa học, sự nêu gương, nói đi đôi với làm.

1. Tác phong quần chúng. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh luôn thể hiện bằng những hành động cụ thể như: Sâu sát quần chúng, chú ý tìm hiểu những tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, quan tâm đến mọi mặt đời sống của quần chúng; tin yêu và tôn trọng con người, chú ý lắng nghe ý kiến và giải quyết những kiến nghị chính đáng của quần chúng, sẵn sàng tiếp thu phê bình của quần chúng và sửa chữa khuyết điểm của mình; giáo dục, lãnh đạo quần chúng, đồng thời không ngừng học hỏi quần chúng, tôn trọng quyền làm chủ của quần chúng; tự mình phải mực thước để xứng đáng với sự tin cậy của quần chúng nhân dân.

Hồ Chí Minh thường xuyên yêu cầu cán bộ, đảng viên phải "từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng"[1]. Người đã nhiều lần phê phán tệ xa rời quần chúng, lên mặt "quan cách mạng", không thấy mình

là người đầy tớ, người học trò của nhân dân. Những thói mệnh lệnh, cửa quyền đối với quần chúng, không chú ý lắng nghe ý kiến phê bình, những kiến nghị của quần chúng, bỏ mặc không xem xét những yêu cầu, khiếu nại của quần chúng là hoàn toàn xa lạ với quan điểm và tác phong quần chúng của Người.

Hồ Chí Minh đã nêu một quan điểm rất rõ: không phải cứ viết lên trán hai chữ cộng sản thì đương nhiên sẽ được mọi người quý trọng. Quần chúng nhân dân chỉ quý trọng những người có đức, có tài, hết lòng phục vụ Nhân dân. Phải yêu dân, kính dân thì dân mới dành sự yêu kính cho mình. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng đối với cán bộ, đảng viên. Làm cho dân kính, dân tin, dân yêu, dân phục là vấn đề thuộc về lòng người. Hồ Chí Minh đến với mọi người một cách rất tự nhiên, bình dị. Mọi nghi thức đối với Người hình như đều trở thành không cần thiết. Một hàng rào danh dự có khi thừa vì Người đã lặng lẽ vào thăm chỗ ăn, chỗ ở trước khi gặp mặt những người phụ trách ở nơi đến thăm. Người gặp gỡ bà con nông dân ngay trên đồng ruộng, bỏ dép, xắn quần lội xuống nơi bà con đang cấy, hoặc cùng đạp nước, tát nước như một lão nông quen việc đồng áng. Đi thăm tàu hải quân, Người cầm tay lái, không khác một thủy thủ lão luyện... Những hình ảnh ấy còn lại mãi với thời gian, có ý nghĩa sâu sắc đối với mọi người.

Tác phong quần chúng rất tự nhiên, bình dị ấy như có sức cuốn hút kỳ lạ, làm cho quần chúng đến với Người không chút e ngại, cũng bình dị tự nhiên như họ vẫn sống thường ngày. Tác phong ấy làm cho lãnh tụ và quần chúng hòa nhập với nhau trong sự đồng cảm sâu sắc nhất. Từ đó, mọi người có thể nói hết những suy nghĩ trăn trở của mình, còn Người thì lắng nghe để có thể hiểu được nhịp đập của cuộc sống xung quanh.

Tác phong quần chúng không phải chỉ là tác phong cần thiết của cán bộ, đảng viên trong quan hệ với dân, mà còn là tác phong của cấp trên đối với cấp dưới, của cán bộ lãnh đạo với cán bộ, đảng viên bình thường. Đối với người lãnh đạo cấp trên, hiểu dân và hiểu cấp dưới đều có tầm quan trọng đặc biệt. Càng hiểu dân và hiểu cấp dưới, người lãnh đạo cấp trên càng hiểu chính mình và càng rút ra được những điều bổ ích để bổ sung cho chủ trương, chính sách đã được đề ra. Bất cứ cán bộ, đảng viên nào đã được tiếp xúc với Hồ Chí Minh đều có thể thấy rõ điều đó.

2. Tác phong tập thể - dân chủ. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh luôn thể hiện phong cách tập thể và dân chủ. Khi họp Bộ Chính trị, họp Trung ương hay họp Chính phủ, Người luôn yêu cầu mọi người phát biểu, tham gia đóng góp ý kiến riêng của từng người, thậm chí có khi Bác còn chỉ định người phát biểu. Trên cơ sở ý kiến của mọi người trong hội nghị Người mới phát biểu ý kiến riêng của mình. Hồ Chí Minh không bao giờ áp đặt ý kiến cá nhân mình đối với tập thể, Người luôn tôn trọng tập thể, tôn trọng mọi người.

Đối với cán bộ, đảng viên của Đảng, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở phải có tác phong dân chủ. Trong sinh hoạt Đảng phải giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, phải tôn trọng nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phải chống chủ nghĩa cá nhân, chống tệ độc đoán, chuyên quyền. Người nói: "Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyên cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế, chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo mà lại tỏ ra dân chủ thật thà trong Đảng. Nếu cán bộ không nói năng, không đề ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tâng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì nói, nhưng vì họ *không dám nói, họ sợ*. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng"[2].

Xuất phát từ nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng, đồng thời cũng xuất phát từ nguyên tắc của mình, Hồ Chí Minh thể hiện một phong cách làm việc rất tập thể và dân chủ. Gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể - tinh thần ấy thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của Người. Khi bàn về cách làm và xuất bản loại sách *Người tốt, việc tốt* với một số cán bộ, Người nói: "Bác muốn bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được. Không nên: Bác nói gì, các chú cũng cứ ghi vào sổ mà trong bụng thì chưa thật rõ, rồi các chú không làm, hay làm một cách qua loa"[3].

Tác phong tập thể dân chủ của Người luôn luôn tạo ra được không khí làm việc phấn khởi, hăng hái và đầy sáng tạo. Nhiều lần, Người đã phê bình cách lãnh đạo của một số cán bộ không dân chủ, do đó mà người có ý kiến không dám nói, người muốn phê bình

không dám phê bình, làm cho cấp trên, cấp dưới cách biệt nhau, quần chúng với Đảng xa rời nhau, không còn sáng kiến, không còn hăng hái trong khi làm việc. Trong công tác lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Người đã sử dụng nhiều cơ quan, nhiều tổ chức chuẩn bị những việc cần thiết. Trước khi quyết định, Người đều hỏi lại cẩn thận, chu đáo những người đã giúp mình. Tất cả những ai được Người giao việc đều cảm nhận sâu sắc điều đó.

Đối với cán bộ, đảng viên, trước hết với những người ở cương vị lãnh đạo, Người đòi hỏi phải có tác phong tập thể - dân chủ thực sự chứ không phải giả tạo, hình thức để che lấp ý đồ xấu của cá nhân. Bởi vì, mọi sự giả tạo đều làm suy yếu, thậm chí phá vỡ tập thể, mọi thói hình thức chủ nghĩa sớm muộn sẽ làm xói mòn, thậm chí triệt tiêu dân chủ.

3. Tác phong khoa học. Trong công tác, lãnh đạo, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải xây dựng tác phong khoa học, cách làm việc khoa học.

Nền sản xuất nhỏ, nông nghiệp lạc hậu đã để lại cho chúng ta một tác phong thiếu khoa học, làm việc theo lối thủ công nghiệp. Đó là hàng loạt thói quen như tự do, tùy tiện, thiếu kế hoạch, thiếu điều tra nghiên cứu, thiếu ngăn nắp trật tự, lề mề, bảo thủ, trì trệ... Hồ Chí Minh thường phê bình những hiện tượng này và đòi hỏi mọi người phải kiên quyết đấu tranh khắc phục cho được.

Khi đã trở thành một nhà hoạt động cách mạng chuyên nghiệp, Hồ Chí Minh định hình được một tác phong khoa học trong công tác, trong lãnh đạo trên mọi cương vị mà Người đảm nhận, thể hiện ở những điểm chủ yếu sau: *Một là*, làm việc phải đi sâu, đi sát, điều tra nghiên cứu, nắm việc, nắm người và nắm tình hình cụ thể. *Hai là,* làm việc phải có mục đích rõ ràng, tập trung; chương trình, kế hoạch đặt ra phải sát hợp. *Ba là*, phải kiểm tra việc thực hiện của cấp dưới và quần chúng. *Bốn là,* tác phong khoa học đòi hỏi "lãnh đạo phải cụ thể, phải kịp thời, phải thiết thực, phải có trọng điểm và nắm điển hình"[4], phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Cần phải lãnh đạo toàn diện và cụ thể. *Năm là,* phải thường xuyên, chú ý rút kinh nghiệm. Sau mỗi một việc cần phải rút kinh nghiệm. Trong quá trình lãnh đạo, Hồ Chí Minh đã luôn chú trọng đúc rút kinh nghiệm và tổng kết thực tiễn. Qua từng chặng đường phát triển của sự nghiệp cách mạng, Hồ Chí Minh đều có những tổng kết sâu sắc những kinh nghiệm từ cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới và cũng trên cơ sở đó Người đã đề xuất nhiều quan điểm riêng trong quá trình vận dụng và phát triển lý luận Mác - Lênin vào thực tế cách mạng Việt Nam.

4. Nêu gương, nói đi đôi với làm. Nêu gương là sự tiên phong thực hành trước, là sự mực thước, là cái chuẩn cho người khác noi theo trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên, về mọi mặt. Người cho rằng: "Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền"[5]. Tự mình phải chính trước, mới giúp người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo.

Trong tác phẩm *Đường kách mệnh,* xuất bản năm 1927 và nhiều bài nói, bài viết sau này, Người chỉ rõ mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức và giải quyết tốt ba mối quan hệ: Đối với mình phải không tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hằng ngày; đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; đối với việc, phải tận tâm, tận lực, trách nhiệm, gương mẫu hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, dù trong hoàn cảnh nào phải giữ nguyên tắc "dĩ công vi thượng" (để việc công lên trên, lên trước việc tư).

Hồ Chí Minh từng dạy: "Nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần và kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: Tinh thần, vật chất và văn hoá. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được, ta phải: Quyết tâm, tín tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công"[6]. Đó là những chỉ dẫn rất cụ thể cho cán bộ, đảng viên phải luôn làm

gương trong cơ quan, đơn vị, trước quần chúng để thuyết phục mọi người, đạt mục đích cách mạng.

Người chủ trương: "Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới"[7]. Trong gia đình, cha mẹ có thể là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em; trong nhà trường, thầy giáo, cô giáo là tấm gương cho học trò; trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, người này có thể nêu gương cho người khác. Trong cuộc sống, người cán bộ, đảng viên chẳng những có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng, lối sống trong sạch, giản dị, gần gũi, mà còn phải là tấm gương giúp nhân dân nhìn vào đó làm những điều tốt, điều hay, chống lại thói hư, tật xấu, các tệ nạn xã hội.

Thực hiện "nói đi đôi với làm". Ở Hồ Chí Minh, lời nói đi đôi với việc làm diễn đạt tư tưởng của Người, nói là để mà làm, làm phải đúng như điều đã nghĩ, đã nói. Người thường nói ít nhưng làm nhiều, có những vấn đề đạo đức, Người không nói mà chỉ làm. Chính điều đó làm nên một phong cách rất riêng, rất Hồ Chí Minh mà hiếm có nhà chính trị nào trên thế giới có được. Người dạy: "cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc"[8]. Theo quan điểm Hồ Chí Minh, "nói đi đôi với làm" không chỉ là nguyên tắc đạo đức, phương châm hoạt động chính trị mà còn là biểu hiện sinh động cụ thể giữa nói, viết với hành động.

Ở Hồ Chí Minh, tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ và tác phong khoa học, nêu gương, nói đi đôi với làm gắn bó chặt chẽ với nhau, tạo thành một phong cách làm việc rất khoa học, hiện đại. Phong cách này rất cần thiết đối với tất cả cán bộ, đảng viên, nhất là những người lãnh đạo, quản lý trong công cuộc đổi mới hiện nay.

5. Hiện nay, đất nước ta chuyển sang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bên cạnh những yếu tố tích cực cũng có cả những yếu tố tiêu cực tác động đến các giá trị xã hội nói chung và giá trị đạo đức nói riêng. Trong khi toàn Đảng và toàn dân ta đang triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng và trong nhân dân. Chỉ thị số 05- CT/TW về "Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Nghị quyết Trung ương lần thứ 8, khóa XII của Đảng tiếp tục thông qua "Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Trung ương Đảng" phải gương mẫu trong mối quan hệ với Đảng, Tổ quốc, nhân dân, gia đình, nghiêm khắc với bản thân và cương quyết chống vi phạm. Vì vậy, cán bộ, đảng viên cần học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng cụ thể, cần giải quyết tốt các vấn đề cơ bản sau:

Một là, đẩy mạnh giáo dục tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nghiêm túc quán triệt thực hiện Chỉ thị số 05 CT/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ lâu dài, mọi lúc, mọi nơi, trong mọi việc chứ không chỉ theo nhiệm kỳ, công việc cụ thể. Trong các cơ quan, đơn vị cần xác định các tiêu chí học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho phù hợp với đặc thù, vị trí công việc, tình hình của mình để thực hiện chứ không thực hiện chung chung, hình thức. Trong công việc, phải nâng cao ý thức phục vụ nhân dân, làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung giải quyết những lợi ích chính đáng của nhân dân, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của quần chúng, chủ động đối thoại với nhân dân và cán bộ dưới quyền.

Hai là, tăng cường tính trung thực, khách quan, khoa học và trí tuệ trong phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên.

Trong mọi công việc, người cán bộ, đảng viên đều phải điều tra nghiên cứu, phân tích khoa học thực tế khách quan với thái độ trung thực "nhìn thẳng vào sự thật", đánh giá đúng thực chất tình hình, xem xét, cân nhắc kỹ hoàn cảnh cụ thể, xác định rõ những quan hệ bên trong các sự kiện đang xảy ra và những yếu tố bên ngoài, trong nước và thế giới có liên quan, từ đó

mà tìm ra những mắt khâu chủ yếu. Biết "nắm bắt việc lớn, bỏ qua việc nhỏ", để đi đến những quyết định chính xác, tối ưu. Đồng thời, phải có tầm nhìn xa, trông rộng, biết giải quyết một cách khoa học giữa nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, không khi nào lãng quên tính hiệu quả trong công việc. Người cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao, trách nhiệm càng lớn, thì việc xây dựng một phong cách làm việc khách quan, khoa học lại càng quan trọng và cần thiết. Thực tiễn đã bắt chúng ta phải trả giá rất đắt cho sự chủ quan, nóng vội, đem thay thế sự phân tích đánh giá khách quan bằng cách đánh giá tình hình theo cảm tính chủ quan, áp đặt.

Ba là, kết hợp cách làm việc tập thể, dân chủ với tính quyết đoán và tinh thần trách nhiệm cá nhân cao của cán bộ, đảng viên.

Người cán bộ, đảng viên bao giờ cũng gắn với tổ chức, nằm trong tổ chức. Nói tới cán bộ, đảng viên là nói tới những người có trọng trách trong một tập thể. Người cán bộ, đảng viên không thể đứng ngoài hay đứng trên tập thể. Bởi vậy, xây dựng phong cách làm việc tập thể, dân chủ là yêu cầu không thể thiếu đối với người cán bộ, đảng viên.

Sức mạnh và trí tuệ của Đảng, khả năng thực thi của chính sách Nhà nước đều là bắt nguồn từ tập thể và tất cả quần chúng Nhân dân. Uy tín, sức mạnh của Đảng, Nhà nước một phần lớn là phụ thuộc vào phong cách làm việc tập thể, dân chủ, tính quyết đoán và trách nhiệm cá nhân của các cán bộ, đảng viên trong bộ máy Đảng, Nhà nước và các đoàn thể. Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đang diễn ra trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, với mục đích tạo ra một xã hội xã hội chủ nghĩa tốt đẹp. Nhiệm vụ đó chỉ có thể giải quyết được khi Đảng ta phát huy được cao nhất tính tự giác, năng lực sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân. Vì thế, khơi dậy và đổi mới phong cách làm việc tập thể, dân chủ trước hết đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên đang là vấn đề thời sự cấp bách của thực tiễn hiện nay.

Bốn là, nêu gương, lời nói đi đôi với việc làm trong phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên.

Nêu gương và lời nói đi đôi với việc làm của người cán bộ, đảng viên chính là những mệnh lệnh đầy sức thuyết phục cho cán bộ cấp dưới và quần chúng tin theo. Uy tín của người lãnh đạo chỉ thực sự "sâu rễ, bền gốc" trong lòng cán bộ dưới quyền và quần chúng lúc đương quyền cũng như lúc đã thôi chức chỉ khi họ thực sự tiêu biểu cho trí tuệ, thống nhất giữa lời nói và việc thực sự mẫu mực trong công tác và lối sống. Đáng tiếc, trên thực tế hiện nay, bên cạnh những cán bộ miệng nói tay làm, xông xáo, lăn lộn với công việc, mẫu mực trong lối sống, nêu tấm gương trong sạch, thu phục, cuốn hút quần chúng, vẫn còn không ít những cán bộ nói hay, nhưng làm lại dở, nói nhiều nhưng làm ít, thậm chí có người không làm, hoặc nói một đằng làm một nẻo. Những người đó đã làm phai mờ niềm tin trong sáng của quần chúng nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, gieo rắc sự hoài nghi về thanh danh và uy tín của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong bộ máy Đảng, Nhà nước. Thực trạng trên nếu không sớm được khắc phục, sẽ trở thành một trong những nguy cơ dẫn tới sự bài bác, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, phủ nhận chế độ Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng quản lý đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về phong cách làm việc gần dân, tập thể, dân chủ, nêu gương, nói đi đôi với làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân học tập và noi theo. Phong cách làm việc của Người vừa có tính nguyên tắc, vừa thể hiện hài hòa, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các công việc của đất nước. Phong cách làm việc của Người có giá trị to lớn, thiết thực trong việc giáo dục cán bộ, đảng viên và góp phần nâng cao chất lượng công tác đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng và Nhà nước. Hiện nay, học tập và làm theo phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

(1), (2) Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), Nxb. CTQG Sự thật, T.5, tr.330, 319-320.

(3), (7) Hồ Chí Minh Toàn tập, *Sđd,* T.15, tr.66, 672.

(4) Hồ Chí Minh Toàn tập, *Sđd,* T.10, tr. 213.

(5) Hồ Chí Minh Toàn tập, *Sđd,* T.1, tr.284.

(6) Hồ Chí Minh Toàn tập, *Sđd,* T.4, tr.171.

(8) Hồ Chí Minh Toàn tập, *Sđd,* T.6, tr.233.